

Trường Tiểu học:	Số báo đanh	KTĐK CUỐI NĂM – NĂM HỌC 2016 – 2017		
Họ tên:		Môn TOÁN – LỚP 2		
Học sinh lớp:		Ngày://2017		
		Thời gian: 40 phút		
		Giám thị	Giám thị	Số thứ tự

Điểm	Nhận xét	Giám khảo	Giám khảo	Số thứ tự
-------------	-----------------	------------------	------------------	------------------

Điểm từng phần:
I/
II/

Tổng:.....

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C) đặt trước câu trả lời đúng từ câu 1 đến câu 6:

...../0,5đ

1. Kết quả của phép tính $9 + 4 + 6$ là:

A. 19

B. 29

C. 20

...../0,5đ

2. $5m = \dots\dots dm$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 500

B. 50

C. 100

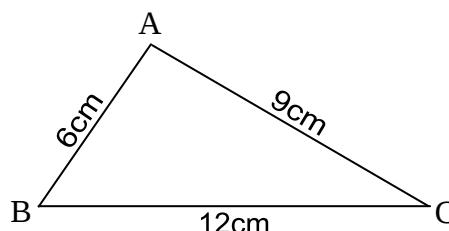
...../0,5đ

3. Chu vi hình tam giác ABC là:

A. 37cm

B. 17cm

C. 27cm



...../0,5đ

4. Số bị chia là 9, số chia là 3, thương là:

A. 27

B. 6

C. 3

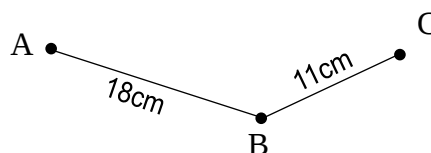
...../0,5đ

5. Độ dài đường gấp khúc ABC là:

A. 7cm

B. 29cm

C. 19cm



...../0,5đ

6. 1 giờ 60 phút. Dấu cần điền vào chỗ chấm là:

A. =

B. >

C. <

II. PHẦN TỰ LUẬN: (7 điểm)

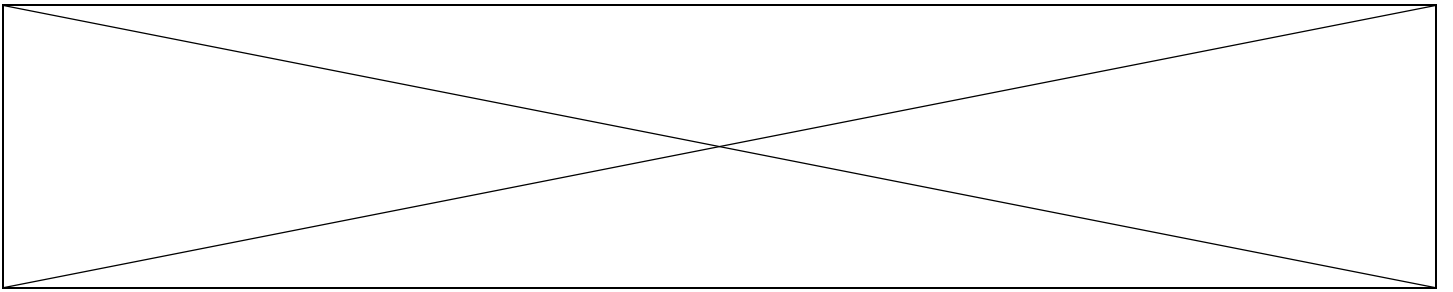
...../2đ

Bài 1:

a) Tính:

$$66km - 32km = \dots\dots\dots$$

$$24mm : 4 = \dots\dots\dots$$



b) Đặt tính rồi tính:

$$221 + 346$$

$$489 - 135$$

.....	
.....	
.....	
.....	

...../2đ

Bài 2: a) Tìm X:

$$5 \times X = 25$$

b) Tính:

$$3 \times 9 - 27 =$$

.....	
.....	
.....	
.....	

...../2đ

Bài 3: Cô giáo chia đều 32 viên kẹo cho 4 học sinh. Hỏi mỗi học sinh được mấy viên kẹo?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

...../1đ

Bài 4: Hãy kể tên 2 đồ vật trong lớp em có dạng hình chữ nhật:

.....

.....

.....